TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2024/HNGĐ- ST
Ngày: 25/6/2024
"V/v Tranh chấp ly hôn và giải quyết nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ-TỈNH HÀ TĨNH

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Khắc Hoàn.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Tùng Long và ông Phan Thanh Dân.
- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Danh Dũng, Thư ký Tòa án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Hương, Kiểm sát viên.

Hôm nay vào hồi 07 giờ 10 phút, ngày 25 tháng 6 năm 2024 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 22/2024/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 5 năm 2024 về tranh chấp "Ly hôn và giải quyết nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2024/QĐXXST- HNGĐ, ngày 03 tháng 6 năm 2024; Quyết đinh hoãn phiên tòa số 04/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 18 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Phan Thị Tuyết M**, sinh năm 1992. (*Có mặt*)
Địa chỉ: Thôn Đại L, xã Hồng L, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.
Nghề nghiệp: Lao động tự do.
Bị đơn: Anh **Hồ Sỹ C**, sinh năm 1988. (*Vắng mặt*)
Địa chỉ: Thôn Trung S, xã Hồng L, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.
Nghề nghiệp: Lao động tự do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện đề ngày 02/5/2024, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và các tài liệu có tại hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Phan Thị Tuyết M trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Tuyết M và anh Hồ Sỹ C kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh vào ngày 11/5/2015, sau khi kết hôn vợ chồng về sinh sống với gia đình bên nội ở thôn Trung Sơn, xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh được một thời gian thì cả hai cùng đi vào miền Nam làm ăn nhưng do cuộc sống khó khăn nên sau đó quay trở về gia đình bên nội sinh sống. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 07 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ tính cách vợ chồng không hợp nhau, trong cuộc sống thì bất đồng quan

điểm dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cải vã lẫn nhau. Vì thế tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách, lạnh nhạt, hôn nhân không hạnh phúc nên vào năm 2022 chị M đã bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Chị Phan Thị Tuyết M nhận thấy đời sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hồ Sỹ C.

Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng có 01 người con chung là Hồ Phúc Khang, sinh ngày 14/01/2019 hiện nay con chung đang sống cùng với anh Hồ Sỹ C và gia đình bên nội. Vợ chồng ly hôn chị M có nguyện vọng giao con chung cho anh C là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chị sẽ tự nguyện cấp dưỡng theo yêu cầu của anh C.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Đối với bị đơn anh Hồ Sỹ C đã được Tòa án tống đạt trực tiếp các văn bản tố tụng của Tòa án như:* Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cho anh C nhưng anh C không có nhà nên đã giao trực tiếp cho bà Cù Thị Hương (mẹ đẻ của anh C) bà Hương đã ký nhận thay và cam kết giao tận tay cho anh C. Anh C thông tin lại cho bà Hương về việc anh rất bận công việc, không thể về để giải quyết vụ án với chị M được, trong trường hợp vợ chồng ly hôn anh có nguyện vọng được quyền chăm sóc nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu chị M cấp dưỡng, đề nghị Toà án giải quyết vụ án vắng mặt anh theo quy định của pháp luật. Toà án đã lập biên bản không tiến hành hoà giải được và Toà án đưa vụ án ra xét xử công khai.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương nơi anh Hồ Sỹ C cư trú thì được ông Cù Huy T - Thôn trưởng thôn Trung Sơn, xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà cho biết: Qúa trình vợ chồng anh Hồ Sỹ C và chị Phan Thị Tuyết M về sinh sống tại địa phương thì chúng tôi nhận thấy thường ngày giữa vợ chồng anh C và chị M không xảy ra xô xát, đánh đập lẫn nhau. Tuy nhiên, sau khi chị M về sống cùng với anh C được một thời gian thì vào năm 2022 chị M đã bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống, kể từ ngày chị M bỏ đi thì không thấy chị trở về chung sống cùng với anh C nữa, nguyên nhân thì chúng tôi không được rõ. Quan điểm của địa phương là đề nghị Tòa án tiến hành hòa giải để vợ chồng anh chị trở về đoàn tụ gia đình nuôi dạy con cái, trong trường hợp không hòa giải được thì đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn chị Phan Thị Tuyết M vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và không có ý kiến gì bổ sung thêm.

Tại phiên tòa bị đơn anh Hồ Sỹ C vắng mặt lần thứ hai nhưng không có lý do.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của pháp luật.

Việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn chị Phan Thị Tuyết M đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71 BLTTDS năm 2015 như giao nộp tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án; Nộp tiền tạm ứng án phí theo thông báo của Tòa án; Có mặt làm việc theo thông báo của Tòa án. Bị đơn anh Hồ Sỹ C trong quá trình giải quyết vụ án chưa chấp hành đầy đủ các quy định tại Điều 70 và Điều 72 BLTTDS năm 2015.

Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ các Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56; 57; 81; 82; 83; 107; 110; 116 và Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn giữa chị Phan Thị Tuyết M và anh Hồ Sỹ C

Về con chung: Giao con chung Hồ Phúc K, sinh ngày 14/01/2019 cho anh Hồ Sỹ C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chị Phan Thị Tuyết M tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng số tiền 2.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng kể ngày vợ chồng ly hôn cho đến khi con chung đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi)

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên miễn xét.

Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 BLTTDS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử buộc chị Phan Thị Tuyết M phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về thủ tục tố tụng*: Chị Phan Thị Tuyết M khởi kiện xin ly hôn với anh Hồ Sỹ C, anh C có địa chỉ cư trú tại thôn Trung Sơn, xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa bị đơn anh Hồ Sỹ C đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng đều vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự cùng những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân*: Hôn nhân giữa chị Phan Thị Tuyết M và anh Hồ Sỹ C được xác lập trên cơ sở tự nguyện, tuân thủ các điều kiện về kết hôn, được Uỷ ban nhân dân xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn, nên hôn nhân của chị M và anh C là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị về chung sống hạnh phúc được khoảng 07 năm thì bắt đầu phát sinh mâu

thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn theo chị M trình bày thì trong cuộc sống vợ chồng anh C thiếu sự quan tâm chia sẻ, tính cách không hợp nhau nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cải vã nên đời sống hôn nhân không hạnh phúc, vì thế nên vào năm 2022 thì chị M đã bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Việc duy trì quan hệ hôn nhân giữa anh C và chị M không còn tồn tại trên thực tế. Xét thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị đã trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, nên xử chấp nhận ly hôn giữa chị Phan Thị Tuyết M và anh Hồ Sỹ C là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân gia đình.

[3].*Về con chung*: Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng chị M và anh C có 01 người con chung là cháu Hồ Phúc K, sinh ngày 14/01/2019 hiện nay con chung đang sống cùng với anh C và gia đình bên nội. Vợ chồng ly hôn chị M có nguyện vọng giao con chung cho anh C là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành với lý do hiện nay chị chuẩn bị đi lao động ở nước ngoài, không có điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Hơn nữa, vợ chồng ly hôn anh C cũng có nguyện vọng được quyền chăm sóc, nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành. Xét nguyện vọng nuôi con chung của vợ chồng anh chị là hoàn toàn chính đáng, vì vậy để tạo tạo điều kiện cho sự phát triển ổn định, bình thường của con chung, Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cháu Hồ Phúc Khang cho anh Hồ Sỹ C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chị M tự nguyện cấp dưỡng mỗi tháng số tiền 2.000.000 đồng.

[4].*Về tài sản chung và nợ chung*: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết nên miễn xét.

[5].*Về án phí*: Chị Phan Thị Tuyết M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 271, Điều 272, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a, khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phan Thị Tuyết M.

[1]. *Về hôn nhân*: Xử cho chị Phan Thị Tuyết M được ly hôn với anh Hồ Sỹ C.

[2]. *Về con chung*: Giao con chung Hồ Phúc K, sinh ngày 14/01/2019 cho anh Hồ Sỹ C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chị Phan Thị Tuyết M tự nguyện cấp

dưỡng mỗi tháng số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), thời gian cấp dưỡng kể từ ngày vợ chồng ly hôn cho đến khi con chung đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Phan Thị Tuyết M được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cấm hay cản trở.

[3]. *Về án phí*: Buộc chị Phan Thị Tuyết M phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng, nhưng chị M được trừ đi số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012426, ngày 08/05/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Chị Phan Thị Tuyết M còn phải tiếp tục nộp số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

[4]. *Về quyền kháng cáo bản án*: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Lộc Hà;
- Chi cục THADS huyện Lộc Hà;
- UBND xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh (xóa đăng ký);
- Các Đương sự;
- Văn phòng Tòa án (để công bố cổng TTĐT);
- Lưu HSVA+VT.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Khắc Hoàn